

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ THỌ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS - ST

Ngày 21/02/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân**.

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Văn Giao.**

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đào Thị Anh Ninh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Triệu Khắc Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 21/02/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/TLST - HS ngày 01/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST – HS ngày 11/02/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27/4/2000; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 14, xã PN, huyện PN, tỉnh PT; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ; Con bà: Nguyễn Thị Th; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày ngày 06/12/2018. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

Người bị hại: **Anh Trần Triệu H**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 75, khu 7, phường NT, TP. VT, tỉnh PT.

Hôm nay, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/9/2018, Nguyễn Ngọc B 1, sinh ngày 30/6/2003 cùng anh trai là Nguyễn Văn B, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2000 đều có HKTT tại: Khu 14, xã PN, huyện PN, tỉnh PT và bạn là Nguyễn Trung H, sinh năm 2004; HKTT tại: khu 9, xã PN, huyện PN, tỉnh PT đi chơi điện tử tại quán Internet “Thiên Đường”, địa chỉ:

khu 1, phường VP, thành phố VT, tỉnh PT do anh Lê H1, sinh năm 1990, HKTT tại: khu Quế Trạc, phường DL, thành phố VT là chủ quán. Do Nguyễn Ngọc B1 và Nguyễn Văn B có nợ tiền chơi Internet, đến ngày 02/10/2018, anh H có yêu cầu B1, B và H thanh toán số tiền chơi điện tử tại quán là 614.000đ (*Sáu trăm mười bốn nghìn đồng*). Do chưa có tiền trả, B và B1 đề nghị với anh Hoan cho H1 ở lại quán để B và B1 về lấy tiền trả, anh Hoan đồng ý. Khoảng 21 giờ ngày 02/10/2018, trên đường đi bộ từ quán Internet về hướng huyện PN, B nảy sinh ý định thuê xe taxi, mượn điện thoại của lái xe rồi chiếm đoạt tài sản mang bán lấy tiền để trả tiền chơi điện tử, B nói chuyện và bàn bạc với B1 khi nào B nói “Trả tiền cho anh rồi về” thì cả B1 và B bỏ chạy, B1 đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực cổng chào ngã ba Đền Hùng thuộc xã KĐ, thành phố VT, tỉnh PT, B và B1 gọi xe taxi hãng Nam Cường, biển kiểm soát 19A-05484 do anh Trần Triệu H, sinh năm 1980; HKTT: khu 7, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT điều khiển. Khi lên xe, B ngồi ghế sau, B1 ngồi ghế phía trước cạnh lái xe và yêu cầu anh H chở về xã AĐ, huyện PN, tỉnh PT. Khi đi đến đoạn cống nước đường Tỉnh lộ 323C thuộc khu 4, xã AĐ, huyện PN, tỉnh PT thì B yêu cầu anh Hảo dừng xe ở đường bên phải để B đi vệ sinh. Lúc này B1 ngồi trên xe ô tô và giả vờ hỏi mượn điện thoại của anh H để gọi cho bạn, anh H đưa cho B1 một chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7, vỏ màu vàng có ốp lưng, bên trong gắn 02 sim thuê bao số: 0913129896 và 0988836695. B mở cửa xe sau bên phải xuống trước đi vệ sinh sau đó quay lại xe taxi mở cửa xe chỗ B1 đang ngồi và nói với B1 “*Con đấy chắc nó không ra đâu, trả tiền cho anh rồi về*”. Hiểu ý của B, B1 cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 của anh Hảo trên tay phải đồng thời dùng tay trái lấy 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) trong hộc để đồ gần cần số trên xe taxi rồi bất ngờ bỏ chạy ra khỏi xe. Anh H nắm được áo của Ba kéo giữ lại, lúc này B dùng tay, giằng tay của anh H ra rồi cả B và B1 bỏ chạy sang đường đối diện sau đó về nhà ngủ. Sau đó B đã tháo ốp lưng, hai chiếc sim trong điện thoại chiếm đoạt được của anh H vứt đi. Đến khoảng 15 giờ ngày 03/10/2018, B và B1 mang chiếc điện thoại chiếm đoạt được của anh H đến cửa hàng mua, bán điện thoại Tuấn Hùng, địa chỉ: khu ĐN, thị trấn PC, huyện PN, tỉnh PT bán cho anh Lê Văn H2, sinh năm 1985, HKTT: khu 3, xã PN, huyện PN, tỉnh PT là chủ cửa hàng, anh H2 đã mua chiếc điện thoại mà B1 và B mang đến với giá 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*). Cùng ngày anh Lê Văn H2 đã tháo các linh kiện trong chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 thay cho khách hàng. Do vậy Cơ quan CSĐT-Công an huyện Phù Ninh chỉ thu được 01 bộ vỏ, 01 pin của ĐTDĐ SAMSUNG Galaxy J7. Số tiền bán điện thoại 1.100.000đ và 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) chiếm đoạt được của anh H cả hai đã trả tiền cho quán Internet hết 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*), mua một đôi dép tông màu trắng xanh, quai dép có chữ QUIKSILVER hết 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*), số tiền còn lại B và B1 tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 08/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã có yêu cầu định giá tài số 45 ngày 16/10/2018. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 38/KLĐGTS ngày 01/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Phù Ninh kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG

Galaxy J7, mua tháng 6 năm 2016, màu vàng, viền có nhiều vết trầy xước, kính màn hình có vết nứt vỡ; điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng có giá trị là 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Phù Ninh ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn B về tội *Cướp giật tài sản* theo khoản 1 Điều 171 BLHS. Do Nguyễn Văn B bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 06 tháng 12 năm 2018 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Phù Ninh mới bắt được Nguyễn Văn B.

Tại Cơ quan CSĐT- Công an huyện Phù Ninh, bị can Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp, tài liệu, vật chứng có trong hồ sơ vụ án. Lời khai thể hiện tại bút lục số 72 đến số 85.

Tại Cáo trạng số 11/CT - VKSPN ngày 01/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã truy tố Nguyễn Văn B về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 171 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Văn B phạm tội “Cướp giật tài sản” và áp dụng khoản 1 điều 171, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt: Nguyễn Văn B tù 15 tháng tù giam đến 18 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 02/10/2018 Nguyễn Văn B , sinh ngày 27/4/2000 và Nguyễn Ngọc B1 sinh ngày 30/6/2003, đều trú tại: khu 14, xã PN, huyện PN, tỉnh PT đã giả vờ mượn điện thoại SAMSUNG Galaxy J7 trị giá 1.600.000đ của anh Trần Triệu H là lái xe tắc xi để gọi cho bạn sau đó cầm điện thoại mở cửa xe bỏ chạy. Khi bỏ chạy B1 lấy 250.000đ để trong hộc xe ô tô. Tổng tài sản mà B và B1 cướp giật được có giá trị là 1.850.000đ (Một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

[2] Hành vi của Nguyễn Văn B đã bị VKS Nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 171 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến

an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, HĐXX xem xét và cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do ham chơi, lười lao động và không có tiền để trả tiền chơi điện tử nên bị cáo đã bàn với em trai đi chiếm đoạt tài sản của người khác lấy tiền trả cho quán điện tử và tiêu xài cho bản thân. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội nhận thức được sai lầm của bản thân và cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra thì trước khi phạm tội bị cáo đang ở cùng mẹ đẻ và không có tài sản gì riêng nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại là anh Trần Triệu H có quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào. Xét thấy đây là sự tự nguyện của anh H và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Đối với anh Lê Văn H2 – là người mua điện thoại của bị cáo và của em trai bị cáo: Quá trình điều tra đã làm rõ khi anh H2 mua chiếc điện thoại này anh H2 không biết là do bị cáo phạm tội mà có. Sau khi mua anh H2 đã bán các linh kiện của chiếc điện thoại này cho khách hàng (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Do đó, cơ quan điều tra không đề cập xử lý xét thấy là phù hợp.

[9] Đối với Nguyễn Ngọc B1 đã cùng với Nguyễn Văn B bàn bạc, thống nhất chiếm đoạt tài sản của anh H nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội B1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã lập hồ sơ đưa B1 vào trường giáo dưỡng theo quy định của pháp luật xét thấy là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 vỏ của chiếc điện thoại di động GALAXY J7 2015 và 01 pin điện thoại là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng, quá trình điều tra anh H không có đề nghị nghị gì nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đôi dép tông màu xanh, đen và trắng quai dép có chữ OSAKA đã qua sử dụng (của anh H) và 01 đôi dép tông màu trắng xanh, quai dép có chữ QUIKSILVER (của bị cáo), quá trình điều tra anh Hảo và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có đề nghị được nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với các quy định của pháp luật vì vậy được chấp nhận.

[12] Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 điều 171; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015:

Xử phạt: Nguyễn Văn B: 15 (mười lăm) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ: Khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- **Về trách nhiệm dân sự:** Không xem xét giải quyết do Người bị hại không có yêu cầu.

- **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đôi dép tông màu trắng xanh, quai dép có chữ QUIKSILVER, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ vỏ của điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 2015, vỏ màu vàng, viền có nhiều vết xây xước; 01 (một) pin điện thoại di động mặt của pin có in chữ SAMSUNG; 01 (một) đôi dép tông màu xanh, đen và trắng quai dép có chữ OSAKA, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2019).

- **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- CA huyện;
- THA; sở T- Pháp;
- UBND xã Phù Ninh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- L- u: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân